

Số: 56/BC-UBND

Tân Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;
mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong điều kiện gặp nhiều khó khăn thách thức, song dưới sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời và sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, chủ động của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã đề ra các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tập trung, huy động, lồng ghép các nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng, thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án liên kết vùng, nhất là hạ tầng cụm công nghiệp, giao thông, đô thị, khu dân cư nông thôn mới,... tình hình kinh tế- xã hội trên địa bàn huyện phát triển khá trên các lĩnh vực, dự kiến có 17/17 chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra; trong đó có 11 chỉ tiêu đạt kế hoạch và 06 chỉ tiêu vượt kế hoạch¹; tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 11,5%, giá trị sản xuất trên đất nông nghiệp tăng, công nghiệp phục hồi và phát triển, dịch vụ đa dạng, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; tình hình phát triển kinh tế- xã hội năm 2023 được thể hiện ở các lĩnh vực chủ yếu như sau:

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

1.1. Sản xuất công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp năm 2023 phát triển ổn định, có bước tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Một số lĩnh vực sản xuất phát triển mạnh như sản xuất linh kiện điện tử, gia công may mặc, cơ khí, đây là những ngành vẫn nhận được nhiều đơn hàng, tạo nhiều việc làm cho người lao động, đóng góp lớn vào giá trị ngành công nghiệp; đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp phụ trợ bao bì catton, chế biến thực phẩm duy trì phát triển ở mức khá; tuy nhiên, lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng hoạt động cầm chừng do mức tiêu thụ chậm, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2023 toàn huyện ước đạt 6.215 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch, bằng 118,2% so với cùng kỳ.

¹ Các chỉ tiêu vượt kế hoạch: Xây dựng NTM nâng cao, thu ngân sách tại địa bàn, tỷ lệ dân số đô thị, lao động, giảm nghèo và văn hóa.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng CCN Lăng Cao và CCN Đồng Đình²; diện tích đất công nghiệp cho thuê 23,87ha (tỷ lệ lấp đầy đạt 74%); phối hợp với các ngành của tỉnh thực hiện các thủ tục đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Ngọc Vân; tổ chức công bố công khai thông tin dự án, thu hút đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN Ngọc Châu; đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Phúc Sơn.

Tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm tiết kiệm điện, đảm bảo cung ứng điện ổn định trên địa bàn đặc biệt là thời gian giữa năm nắng nóng bất thường; đầu tư, nâng cấp lưới điện đảm bảo chất lượng nguồn điện, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện trong sản xuất- kinh doanh, tiêu dùng của nhân dân³; sản lượng điện năng tiêu thụ ước năm 2023 là 213 triệu kWh tăng 7% so với cùng kỳ.

Triển khai các chương trình hỗ trợ sản xuất công nghiệp trên địa bàn, tổ chức Đoàn lãnh đạo huyện đến thăm hỏi, chúc Tết doanh nghiệp; tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp, tăng cường gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn để lắng nghe chia sẻ những kết quả, kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất-kinh doanh, cũng như khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời; tổ chức gặp mặt kỷ niệm 78 năm ngày Doanh nhân Việt Nam nhằm tri ân, tôn vinh những đóng góp của doanh nhân, doanh nghiệp đối với phát triển KT-XH của huyện.

1.2. Xây dựng

Hoạt động đầu tư xây dựng trong doanh nghiệp có xu hướng giảm do biến động thị trường vật liệu xây dựng thị trường bất động sản, hoạt động sản xuất của doanh nghiệp gặp khó khăn; tuy nhiên, với việc chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án trọng điểm, dự án đầu tư công, dự án hạ tầng khu, cụm công nghiệp, đầu tư, xây dựng trong dân cư có khởi sắc, nhiều công trình xây dựng, dự án đầu tư được đưa vào hoạt động, phát huy hiệu quả, công năng sử dụng, đáp ứng nhu cầu đầu tư và phát triển kinh tế- xã hội⁴; góp phần tăng giá trị sản xuất ngành xây dựng, ước giá trị sản xuất đạt 3.713 tỷ đồng, tăng 13,2% so với năm 2022.

Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện được chú trọng; tăng cường thực hiện Quy chế phối hợp giữa

² CCN Đồng Đình đã được giao đất 33,1ha (đợt 1: 18,1ha và đợt 2: 15ha, đã chi trả bồi thường GPMB được 47,9ha/48,62ha (còn 2,19 ha chưa BTGPMB). Đối với CCN Lăng Cao: Đã chi trả bồi thường GPMB và được giao đất 33,29ha/48ha; còn 14,7ha chưa được giao; trong đó, 3,93ha đã bồi thường GPMB chưa đủ điều kiện xin chuyển mục đích sử dụng đất do bị sạt lở; diện tích còn lại 10,2ha chưa bồi thường GPMB; về xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Thi công xong trạm xử lý nước thải tập trung; đã hoàn thiện hệ thống thoát nước thải, nước mưa; hệ thống phòng cháy chữa cháy đã thi công xong, đang đi vào hoàn thiện (đạt 90% khối lượng); Hệ thống đường giao thông đạt 85 % khối lượng; hệ thống thông tin lên lạc đạt 50% khối lượng; hệ thống điện trung thế đại 60% khối lượng; hệ thống cấp nước đạt 45% khối lượng; hệ thống điện chiếu sáng đạt 50% khối lượng.

³ Xây dựng mới 7 TBA; 2,4 km đường dây trung thế và 3,70km đường dây hạ thế, thay 268 cột điện hạ thế; cải tạo sửa chữa lớn 1 xuất tuyến 22 kV 481 sau trạm với chiều dài 68 km.

⁴ Trong năm 2023, thực hiện thẩm định BCKTKT 102 công trình với tổng mức đầu tư 898,96 tỷ đồng; có 85 công trình xây dựng cơ bản hoàn thiện đưa vào sử dụng; cấp GPXD phép trên 153 công trình (nhà ở riêng lẻ: 152 công trình, dự án đầu tư: 01 công trình); hoàn thành việc đầu tư cải tạo tuyến QL.17, đường tỉnh 295 tuyến chính.

các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn trong công tác quản lý trật tự xây dựng; chỉ đạo thực hiện xây thô, thiết kế mẫu nhà ở tại các dự án khu đô thị, khu dân cư và nhà ở riêng lẻ thuộc 02 thị trấn⁵; chủ động tổ chức kiểm tra phát hiện, xử lý vi phạm trong xây dựng, qua đó góp phần duy trì nền nếp trong hoạt động đầu tư xây dựng, nâng cao ý thức chấp hành quy định của pháp luật trong đầu tư, xây dựng⁶.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Năm 2023, điều kiện thời tiết có nhiều bất lợi, năng suất, chất lượng một số sản phẩm nông nghiệp giảm (lúa, vải, khoai tây), giá cả một số loại sản phẩm nông nghiệp thiếu ổn định, có thời điểm giảm (ngô ngọt, lợn thịt)... ảnh hưởng đến sản xuất chung của ngành nông nghiệp. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt, linh hoạt trong sản xuất nông nghiệp, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát, chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển tốt, thị trường tiêu thụ nông sản những tháng cuối năm có nhiều khởi sắc, một số sản phẩm chủ lực như: rau quả thực phẩm, gia cầm, ổi lê,... cho giá trị cao góp phần vào tăng trưởng kinh tế của huyện; Giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 5.170 tỷ đồng, tăng 3,2% so với cùng kỳ.

Tập trung chỉ đạo gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng⁷, phát triển, cải tạo mở rộng vùng trồng cây ăn quả⁸, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu cho cây vải⁹; thực hiện các chương trình, đề án sản xuất cây trồng cho giá trị kinh tế cao¹⁰; tăng cường mời gọi các doanh nghiệp vào đầu tư và tiêu thụ sản phẩm cho người dân sản xuất cây hàng hóa vùng tập trung;

⁵ Ban hành Kế hoạch 182/KH-UBND ngày 21/6/2023 về thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 05/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

⁶ Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất chất lượng các công trình xây dựng theo Kế hoạch đối với 6/8 công trình; tổ chức kiểm tra giám sát đầu tư đối với 8 công trình xây dựng, kiểm tra sau cấp phép xây dựng đối với 50 nhà ở riêng lẻ, kiểm tra nghiệm thu 13 công trình thuộc các dự án đầu tư của nhà đầu tư; xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng đối với 04 đơn vị tư vấn và đơn vị thi công xây lắp theo Kết luận thanh tra huyện, thanh tra sở Tài chính, thanh tra tỉnh với số tiền 410 triệu đồng.

⁷ Tổng diện tích gieo trồng năm 2023 là 19.382 ha/19.565 ha đạt 99,1% KH, bằng 98,2 % so với cùng kỳ, trong đó, Lúa 12.066 ha, năng suất bình quân 56,3 tạ/ha, sản lượng 67.951 tấn; Lạc 1.378 ha, năng suất 27,67tạ/ha, sản lượng 3.817 tấn; Ngô 1.295 ha, năng suất 42,3 tạ/ha, sản lượng 5.478 tấn; Khoai lang 393 ha, năng suất 120 tạ/ha, sản lượng 4.716 tấn; Khoai tây 312,5 ha, năng suất 155 tạ/ha, sản lượng 4.843 tấn; Rau quả thực phẩm các loại 3.541 ha, năng suất 157,7 tạ/ha, sản lượng 55.842 tấn; tiếp tục duy trì tại các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô từ 5 ha/vùng trở lên (lúa, lạc, rau quả thực phẩm), quy mô từ 2 ha/vùng trở lên đối với rau quả chế biến; 62 mô hình công nghệ cao sản xuất rau hoa trong nhà lưới nhà màng và mô hình tưới nước tự động trên cây ăn quả.

⁸ Đã thực hiện trồng mới, cải tạo và nâng cao chất lượng một số loại cây ăn quả trên 82 ha (vải, nhãn, bưởi). Tổng diện tích cây ăn quả toàn huyện năm 2023 là 3.561 ha, trong đó có 3.200 ha cho thu hoạch, duy trì 1.800 ha sản xuất theo quy trình VietGAP, sản lượng ước đạt 31.255 tấn, giá trị ước đạt 568,5 tỷ đồng.

⁹ Diện tích 1.370 ha, tổng sản lượng đạt 15.500 tấn (đạt 94% so với KH, giảm 1.000 tấn so với cùng kỳ năm 2022), giá bán TB từ 18.000-35.000đ/kg, giá trị ước đạt 387,5 tỷ đồng; trong đó vải thiều sớm là 1.200 ha, sản lượng 14.000 tấn, diện tích vải thiều chính vụ là 170 ha, sản lượng 1.500 tấn; Tiếp tục duy trì diện tích vải thiều sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP đảm bảo chất lượng ATTP 900 ha; duy trì và mở rộng vùng sản xuất vải thiều đạt tiêu chuẩn Viet-GAP, GlobalGAP là 415 ha, đạt 108 % KH (duy trì 385 ha, mở rộng 30 ha trong đó xây dựng mới vùng sản xuất đạt tiêu chuẩn GlobalGAP với quy mô 10 ha tại thôn Phúc Lễ xã Phúc Hòa để phục vụ cho thị trường xuất khẩu Nhật Bản và EU và 20 ha vùng sản xuất vải đạt tiêu chuẩn VietGAP tại xã Hợp Đức). Sản lượng vải thiều đạt tiêu chuẩn Viet-GAP, GlobalGAP là 5.000 tấn.

¹⁰ Thực hiện điều chỉnh và triển khai Đề án phát triển sâm nam núi Dành trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2027: mở rộng diện tích trồng mới sâm Nam núi Dành tập trung tại các xã: Liên Chung, Việt Lập, An Dương, TT Cao Thượng với diện tích trồng mới 20 ha, nâng tổng diện tích sâm Nam núi Dành đến nay là 106 ha; xây dựng 6 mô hình sản xuất sâm Nam núi Dành kết hợp với sử dụng hệ thống tưới nước tiên tiến, tiết kiệm nước tại xã Liên Chung, Việt Lập, An Dương, Cao Xá, TT Cao Thượng; liên kết với các doanh nghiệp tổ chức sản xuất và hợp đồng tiêu thụ sản phẩm hoa, củ sâm cho nông dân trên địa bàn.

ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, kiểm tra, giám sát mã vùng trồng, cơ sở đóng gói sản phẩm phục vụ cho công tác tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số, đưa nông sản lên sàn TMĐT hướng tới xuất khẩu cho nông dân¹¹; nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền, khuyến cáo, tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật đối với các loại cây trồng, nhân rộng một số mô hình trình diễn hiệu quả,... nhằm nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đất nông nghiệp¹².

Duy trì số lượng và sản lượng khai thác gia súc, phát triển đàn gia cầm và thủy sản, phát triển và tái đàn lợn tập trung ở các trang trại, gia trại có quy mô đảm bảo chất lượng sản phẩm chăn nuôi¹³; chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh¹⁴ và quản lý vật tư nông nghiệp, ATTP¹⁵; Tình hình

¹¹ Tiếp tục chỉ đạo duy trì thực hiện có hiệu quả 62 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn sản xuất rau, hoa trong nhà lưới, nhà màng và mô hình tưới nước tự động trên cây ăn quả. Chủ động phối hợp với doanh nghiệp đưa tiến bộ kỹ thuật, máy móc, trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn Viet-GAP, GlobalGAP vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Một số mô hình sản xuất hoa lưới, dưa lê Hàn Quốc, đưa chuột baby cho hiệu quả kinh tế cao từ 350-580 triệu đồng/ha/vụ/năm. Phối hợp với Viện rau quả và số KH&CN tỉnh tổ chức nghiệm thu Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình phát triển giống vú sữa Tân Yên” tại 8 xã: Hợp Đức, Tân Trung, Việt Lập, An Dương, Cao Xá, Liên Chung, Việt Ngọc, Ngọc Vân với tổng diện tích trồng mới là 15 ha.

¹² Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hội nghị tọa đàm, tập huấn kỹ thuật đối với các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, vệ sinh an toàn thực phẩm, tuyên truyền phổ biến pháp luật về sản xuất kinh doanh giống và các loại vật tư KTNN: tổ chức 346 lớp, trên 4,4 vạn lượt người tham dự; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin trong và ngoài huyện, công thông tin điện tử của huyện (77 bản tin, 34 phóng sự tuyên truyền) về sản xuất đạt tiêu chuẩn Viet-GAP, GlobalGAP, sản xuất ứng dụng công nghệ cao; phối hợp tổ chức 17 cuộc thăm đồng, hội thảo đầu bờ đánh giá kết quả thực hiện đối với các mô hình trình diễn: giống lúa mới, sản xuất cây ăn an toàn, ứng dụng công nghệ cao để nâng cao hiệu quả kinh tế trong sản xuất. Chỉ đạo thực hiện áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp: Mô hình nhân rộng sản xuất khoai tây chế biến ứng dụng công nghệ 4.0 sử dụng thiết bị máy bay không người lái để phun thuốc BVTV phòng trừ sâu bệnh hại trên cây khoai tây tại xã Ngọc Lý quy mô 15 ha năng suất TB đạt 160-165 tạ/ha, hiệu quả kinh tế đạt 95 triệu đồng/ha/vụ/năm; mô hình nhân rộng sản xuất giống lúa chất lượng TBR225, VNR20 quy mô 1.428 ha tại 20 xã, thị trấn. Các giống lúa chất lượng này tiếp tục khẳng định ưu thế ổn định qua các vụ: có khả năng sinh trưởng phát triển tốt, đẻ nhánh khỏe, chống đổ khá, khả năng chống chịu tốt với các loại sâu bệnh như: đạo ôn, khô vằn, đen lép hạt, sâu cuốn lá,... năng suất TB 58,6 tạ/ha, chất lượng gạo ngon, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Phối hợp với Công ty CP Giống cây trồng Bắc Giang triển khai thực hiện mô hình thử nghiệm 5 giống lúa: VH88, VH68, DH102, BG 0620-9, AH27 quy mô 5.000m² tại xã Ngọc Thiệu. Các giống lúa được đánh giá là có khả năng đẻ nhánh khỏe, chống chịu tốt với một số đối tượng sâu bệnh hại chủ yếu; tiềm năng năng suất khá cao TB từ 60-62 tạ/ha (các giống DH 102 và giống BG 0620-9); chất lượng cơm ngon (giống AH27, VH88). Cần tiếp tục thử nghiệm, theo dõi sự sinh trưởng phát triển của các giống ở các vụ sau để có đánh giá chính xác, chọn lựa giống lúa có nhiều ưu thế, phù hợp với sản xuất trên địa bàn huyện. Chỉ đạo thực hiện Đề tài KH&CN cấp cơ sở “ứng dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất và chế biến thử nghiệm trà Ôi túi lọc từ búp ôi tại TT Cao Thượng”. Kết quả bước đầu cho thấy: việc sử dụng chế phẩm nấm xanh và hệ vi sinh kháng nấm đã giúp cây sinh trưởng phát triển tốt, hạn chế sâu bệnh hại, nâng cao chất lượng sản phẩm búp ôi khi sử dụng làm trà túi lọc.

¹³ Tổng đàn trâu 3.150 con đạt 95,5% KH, giảm 4,5% so với cùng kỳ; đàn bò 19.800 con, đạt 100% KH, sản lượng thịt hơi 830 tấn; đàn gia cầm 2,9 triệu con đạt 100% KH, sản lượng thịt hơi 7320 tấn đạt 133,1% KH; đàn lợn 182 nghìn con, giảm 4,2% cùng kỳ, đạt 95,8% KH, sản lượng thịt hơi xuất chuồng 23.500 tấn. Tổng sản lượng thịt hơi các loại đạt 33.311 tấn đạt 97,7% KH. Diện tích nuôi thủy sản 1.412 ha, đạt 100,9% KH, sản lượng đạt 9.272 tấn đạt 97,6% KH. Trong năm 2023, thực hiện Hỗ trợ giám sát hàng năm theo quy định cho 14 trang trại đã được chứng nhận năm 2022 (11 trang trại lợn, 03 trang trại gia cầm); tại các xã Việt Ngọc, Ngọc Lý, Quế Nham, Hợp Đức, Tân Trung, Ngọc Vân, tổng kinh phí hỗ trợ 216.300.000 đồng.

¹⁴ Kết quả tiêm phòng vụ xuân hè: vắc xin 3 bệnh: 6.150/10.150 liều đạt 60,59% KH; vắc xin THT trâu bò: 4.880/8.750 liều đạt 55,77% KH; vắc xin dại: 23.000/23.000 liều đạt 100% KH; vắc xin Viêm da nổi cục: 6.000/6.000 liều đạt 100% KH; tiêm phòng vắc xin vụ thu đông: Vắc xin Cúm gia cầm: 115.000/115.000 liều đạt 100%; vắc xin LMLM: 2.700/2.700 liều đạt 100%; vắc xin viêm da nổi cục: 3.200/3.200 liều đạt 100% KH; vắc xin 3 bệnh lợn 5.930/9.850 liều, đạt 60,2%; THT trâu bò 4.800/8.650 liều, đạt 55,5%; thực hiện 02 đợt tổng vệ sinh tiêu độc khử trùng, đã thực hiện cấp phát 300 lít hóa chất từ nguồn dự phòng huyện và 800 lít hóa chất của tỉnh cho các xã, thị trấn, các xã, thị trấn đã chủ động tổng 162 tấn vôi và mua 146 lít hóa chất để tiêu độc, khử trùng tại những nơi có nguy cơ phát sinh dịch bệnh cao và dự phòng tại trụ sở UBND. Ngoài ra, các hộ chăn nuôi mua từ 30 - 50 kg vôi bột để tiêu độc, khử trùng môi trường tại khu vực chăn nuôi của gia đình, trang trại. Chỉ đạo tổ chức phun hóa chất ở nơi công cộng, điểm buôn bán tập trung, nguy cơ cao là 1.305.500 m²; chỉ đạo xử lý rác động vật trên hệ thống kênh, mương, bãi rác và chôn hủy đảm bảo an toàn dịch bệnh, môi trường sinh thái.

¹⁵ Phát hiện và xử lý 02 trường hợp gồm: tiêu hủy nguyên liệu, thực phẩm, hàng hóa không đảm bảo ATTP tại Công ty MD thôn Bi xã Ngọc Thiệu: 7845kg chân gà, 320 kg chân gà đang sơ chế, 335kg chân gà rút xương (thành phẩm), 950kg nội tạng, xử phạt vi phạm hành chính 43.637.500 đồng và xử lý vi phạm đối với bà Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1974 (trú tại TDP Hợp Tiến, TT Cao Thượng) có hành vi mua bán động vật mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh thuộc Danh mục

dịch bệnh ổn định, không phát sinh dịch bệnh nguy hiểm trên vật nuôi, thủy sản.

Thực hiện công tác quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi, xử lý khẩn cấp công trình phòng chống thiên tai (PCTT) trên địa bàn; chỉ đạo phát quang, sửa chữa hư hỏng đê điều, một số công trình thủy lợi đảm bảo công tác PCTT và phục vụ sản xuất, đời sống của nhân dân¹⁶; triển khai Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 28/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều và phòng chống thiên tai xảy ra trên địa bàn¹⁷.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình 1 tỷ cây xanh trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025 với mục tiêu trồng 3 triệu cây đến năm 2025, từng bước nâng cao giá trị kinh tế lâm nghiệp, cải thiện chất lượng môi trường¹⁸.

2.2. Xây dựng Nông thôn mới

Thực hiện Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng NTM theo Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025. UBND huyện tích cực chỉ đạo các xã đăng ký, huy động nguồn lực xây dựng xã nông thôn mới, xã, thôn nông thôn mới nâng cao; Đến nay, cơ bản 04 xã xây dựng NTM nâng cao (Lam Cốt, Liên Sơn, Ngọc Vân, Ngọc Lý) và 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 (Việt Lập), đã hoàn thành các tiêu chí, nâng tổng số xã đạt nông thôn mới nâng cao đạt 11/20 xã đến hết tháng 12/2023, dự kiến 4/4 xã được kiểm tra công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 21/21 thôn đạt chuẩn thôn Nông thôn mới kiểu mẫu.

Xây dựng mô hình thí điểm xã thương mại điện tử năm 2024; triển khai kế hoạch xây dựng điểm du lịch tâm linh sinh thái núi Dành đạt tiêu chuẩn OCOP và mô hình phát triển sản phẩm OCOP gắn với điểm du lịch tâm linh sinh thái núi Dành và du lịch sinh thái ven sông Thương; Chỉ đạo thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Hướng dẫn các chủ thể lựa chọn, đăng ký ý tưởng sản phẩm có tiềm năng, lợi thế tham gia chương trình năm 2023, có 16

bệnh động vật phải công bố dịch với tổng khối lượng 400kg thịt và xương lợn, thực hiện xử phạt 7.000.000 đồng, tổ chức chôn hủy toàn bộ sản phẩm động vật trên theo quy định.

¹⁶ Xử lý sự cố sạt trượt chân đê phía sông, K7+330-K7+380 và K9-K9+150 đê hữu Thương, thuộc địa phận thôn Bền xã Liên Chung. Thực hiện cải tạo, sửa chữa các công trình: Kè bờ đập Búi Dừa xã Phúc Hòa (khu vực đã bị sạt trượt); Cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê, các cột Km (cột ki lô mét) đê, các loại biển báo trên đê đối với các tuyến đê cấp V trên địa bàn huyện; Cải tạo, sửa chữa đập Đồng Lồi, xã Cao Xá; Nạo vét cải tạo bờ đập Đồng Châu xã Liên Sơn.

¹⁷ xử lý dứt điểm 9/9 trường hợp vi phạm hành lang đê về nhà ở, công trình phụ, lều quán, tường rào... (trong đó có 7 trường hợp theo kế hoạch và 2 trường hợp phát sinh mới); thực hiện giải tỏa được 2/3 trường hợp vi phạm chất thải vật liệu ở bãi sông theo kế hoạch (bãi Công ty TNHH Thu Nhân (Km5+023), Hộ ông Nguyễn Văn Cường (Km 5+218)). Xử lý 02 trường hợp bãi vi phạm phát sinh mới tại Quế Nham và Liên Chung.

¹⁸ Tổ chức lễ phát động tết trồng cây tại khu di tích Đình Nội xã Việt Lập. Phối hợp với Sở NN&PTNT tỉnh tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây tại Khu di tích Đình Hà, xã Tân Trung. Chỉ đạo 100 % các xã thị trấn tổ chức phát động tết trồng cây xuân Quý Mão năm 2023 gắn với Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh. Kết quả trồng đến nay đã trồng được 338.120 cây/343.300 cây (đạt 98,5% KH) bao gồm các loại cây bóng mát, cây phân tán tại các khu công cộng, trường học, nhà văn hóa, đường thôn/TDP, nghĩa trang,...

sản phẩm tham gia OCOP¹⁹, các sản phẩm đều đã được công nhận đạt tiêu chuẩn 3 đến 4 sao.

Kiểm tra, đánh giá xếp loại các hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động trong nông nghiệp²⁰, hỗ trợ cơ sở hạ tầng, tích tụ đất đai đối với các hợp tác xã sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm nâng cao tiêu chí phát triển sản xuất trong xây dựng nông thôn mới và phát triển hạ tầng sản xuất nông nghiệp²¹.

3. Hoạt động thương mại, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn

Cùng chịu sự tác động chung của nền kinh tế toàn cầu cũng như trong nước, trong bối cảnh của suy giảm kinh tế sức mua của người dân thấp, thương mại có phát triển nhưng chậm, nhu cầu mua sắm, sử dụng hàng hóa, dịch vụ của nhân dân tăng- giảm không đều, tùy theo thời điểm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2023 ước đạt 7.408 tỷ đồng, tăng 11,4% so với cùng kỳ; Dịch vụ có nhiều chuyển biến tích cực ngoài một số loại hình dịch vụ ăn uống giải trí, vận tải phát triển mạnh, thì dịch vụ du lịch, dịch vụ giáo dục, tài chính, ngân hàng phát triển đa dạng hơn; giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ ước đạt 5.583 tỷ đồng, tăng 15,1% so với cùng kỳ.

Tín dụng, ngân hàng: Các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng, đảm bảo nguồn vốn, lãi suất vay giảm, tập trung vốn cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, sản xuất nông nghiệp, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tín dụng tiêu dùng;... ước đến 31/12/2023, tổng huy động vốn đạt 6.552 tỷ đồng, tăng 854 tỷ đồng (15%) so với thời điểm 31/12/2022; dư nợ đạt 4.620 tỷ đồng, tăng 920 tỷ đồng (25%); nợ xấu là 35,3 tỷ đồng, chiếm 0,7% tổng dư nợ, giảm so với cùng kỳ; đã thu hút thêm 01 tổ chức tín dụng vào địa bàn hoạt động.

Dịch vụ thu hút du lịch được quan tâm, chỉ đạo các xã có vùng cây ăn quả tăng cường tổ chức các hoạt động đón tiếp khách tới tham quan du lịch; đề nghị tỉnh công nhận điểm du lịch Khu du lịch tâm linh sinh thái núi Dành, xã Liên Chung; chuẩn bị các điều kiện hoàn thiện hồ sơ để trình sở thẩm định đề nghị tỉnh công nhận Khu lưu niệm Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân - Chùa Tứ Giáp, thị trấn Nhã Nam; Điểm du lịch Phúc Hòa Garden, xã Phúc Hòa; Khu du lịch tâm linh sinh thái Đền Mẫu Núi Dành, xã Việt Lập nhằm tổ chức các hoạt động phục vụ du khách đến thăm quan²².

¹⁹ Gồm mật ong Thành Trung (Liên Sơn); Nấm sò Lam Cốt (Lam Cốt); bánh gio Song Vân (Song Vân); tương Liên Chung (Liên Chung); ngũ cốc củ mài Hoài An (TT Cao Thượng); chè lam ngũ vị Đà Liên (Ngọc Vân); nụ hoa sâm nam núi dành khô (Việt Lập); mỳ gạo Ý Thu (TT Nhã Nam); Giáp từ hoa sâm nam núi dành, Giáp từ Tây Yên Tử, Giáp từ men lá Tây Yên Tử (HTX núi Ông Vệ); Bánh quế Ông Phú vị trà xanh (bánh tròn, bánh cuộn); bánh quế Ông phú vị dừa vừng (bánh tròn, bánh cuộn); bánh quế ông phú vị quế vừng (bánh tròn, bánh cuộn) (HTX Hưng Phú).

²⁰ Đánh giá 94 HTX nông nghiệp có 35 HTX xếp loại tốt, 33 HTX xếp loại khá, 06 HTX xếp loại trung bình, 01 HTX xếp loại yếu; 20 HTX không đánh giá do tạm ngừng hoạt động và chưa đủ thời gian 1 năm.

²¹ Hỗ trợ tập trung đất đai có 01 HTX tham gia (HTX An Thịnh); hỗ trợ cơ sở hạ tầng có 03 HTX (HTX nông nghiệp Tài Linh-Lan Giới, HTX nông nghiệp An Thịnh- Ngọc Thiện; HTX sản xuất rau an toàn Kỳ Sơn- Song Vân); hỗ trợ trang website thương mại điện tử cho 06 HTX. Triển khai hỗ trợ theo Nghị quyết 14/2023/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của HĐND tỉnh đối với 03 HTX (HTX nuôi ong Phồn Nhi; HTX sản xuất và tiêu thụ sâm nam núi dành Liên Chung, HTX sản xuất và tiêu thụ lợn sạch Tân Yên) và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại Hợp tác xã.

²² Năm 2023 có 55.836 du khách đến các điểm di tích trên địa bàn như Khu lưu niệm “Sáu điều Bác Hồ dạy CAND & Chùa Tứ Giáp; Đình, chùa Vòng, Song Vân; Đền Dành, Liên Chung; Đình Trùng, Ngọc Châu; Đình Hà, Tân Trung; Lễ hội Bảo Lộc

Xây dựng và triển khai Kế hoạch thu hút đầu tư thương mại dịch vụ năm 2023 nhằm phục vụ phát triển thương mại, dịch vụ tại các khu vực đông dân cư có tiềm năng du lịch; tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản trên địa bàn, đặc biệt là sản phẩm vải thiều chín sớm Tân Yên, Vú sữa Hợp Đức, sâm nam núi Dành, ôi Lê Tân Yên, măng Lục trúc lâm sinh Ngọc Châu...

Triển khai xây dựng xã thương mại điện tử; tổ chức kết nối, đưa các sản phẩm nông sản, các sản phẩm đặc trưng của huyện lên sàn thương mại điện tử của huyện, sàn thương mại điện tử Postmart, shoope... để quảng bá, giới thiệu, cung cấp sản phẩm trực tiếp đến các thị trường trong và ngoài nước.

Bên cạnh việc hỗ trợ phát triển thương mại, dịch vụ, UBND huyện tăng cường các hoạt động quản lý nhà nước về thương mại, dịch vụ, chỉ đạo đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình, chấn chỉnh hoạt động của các chợ trên địa bàn, kiểm tra các dự án hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, kinh doanh tổng hợp,...

4. Thu chi ngân sách

Tập trung chỉ đạo, thực hiện các giải pháp thu ngân sách nhà nước; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thu trên địa bàn, đảm bảo cân đối nguồn chi không để thâm hụt ngân sách trên địa bàn huyện; Thu ngân sách ước đạt 2.176 tỷ đồng, bằng 150,8% dự toán huyện giao; trong đó thu trên địa bàn 952,8 tỷ đồng, đạt 111,5% dự toán giao (sau điều chỉnh dự toán, bao gồm thu tiền sử dụng đất 780 tỷ đồng). Chi ngân sách ước đạt 1.989 tỷ đồng, bằng 136,6% dự toán huyện giao, trong đó chi thường xuyên 738,9 tỷ đồng; chi đầu tư phát triển đạt 982 tỷ đồng.

Chỉ đạo 100% các đơn vị dự toán tự thực hiện kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản công tại đơn vị, triển khai thực hiện Chỉ thị của Chủ tịch UBND huyện về giảm nợ công; tổ chức lớp tập huấn đấu thầu cơ bản cho hơn 200 cán bộ công chức làm chủ tài khoản, kế toán đơn vị, cán bộ công chức làm công tác thẩm định đấu thầu và mua sắm công trên địa bàn huyện; Hướng dẫn các đơn vị, UBND xã thị trấn phối hợp với Chi cục thuế Khu vực, kiểm tra rà soát, đề xuất thực hiện điều chỉnh nội bộ dự toán thu ngân sách năm 2023; Đánh giá kết quả thực hiện dự toán NSNN năm 2023, triển khai xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm 2024-2026. Tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản, khắc phục tồn tại hạn chế trong công tác quản lý tài sản công; rà soát cân đối nguồn thu năm 2023, dự kiến khả năng thu giai đoạn 2023-2025, thực hiện điều chỉnh danh mục, nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2023, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; ưu tiên bố trí vốn cho công trình quyết toán và công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2023; tập trung rà soát nợ công, triển khai thực hiện Chỉ thị giảm nợ giai đoạn 2023 -2025 đối với các xã, thị trấn.

5. Đầu tư phát triển

Thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh, huy động và phát huy các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tổng vốn đầu tư phát triển đạt trên 4.280 tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2022, đạt 100,7% kế hoạch. Vốn nhà nước chiếm 25%; vốn đầu tư của doanh nghiệp chiếm 3,9%; vốn khu vực dân cư chiếm 70%, tăng nhẹ so với cùng kỳ.

Tăng cường công tác quản lý, thực hiện kế hoạch đầu tư công; chủ động giao kế hoạch vốn đầu tư công kịp thời; thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

UBND huyện đã quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ những tháng đầu năm²³, dự kiến giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo đạt 92% kế hoạch; tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm ước 2023: 904,241 tỷ đồng, ước đến 31/12/2023, giá trị giải ngân đạt 804,774/904,241 tỷ đồng, bằng 89,3% kế hoạch.

Chủ động, phối hợp với các ngành tỉnh việc cải tạo nâng cấp đường QL.17 (đoạn thị trấn Nhã Nam đi Phồn Xương, Yên Thế), cơ bản hoàn thành Đường nối từ QL.37-QL.17- ĐT.292 (Đoạn qua huyện Việt Yên, Tân Yên, Lạng Giang), cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 298, Đường nối từ QL.37-QL.17- Võ Nhai (Thái Nguyên) tuyến nhánh, rà soát, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng bàn giao cho chủ đầu tư thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 295 qua địa bàn huyện Tân Yên.

Đẩy nhanh tiến độ thi công một số tuyến đường huyện như đường từ QL17 đi thôn Phú Khê xã Quế Nham; Cải tạo, nâng cấp đường nội thị (đoạn từ ĐT.295 đi QL.17) thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên; Đường Song Vân đi Ngọc Thiện (đoạn ĐT295 - cây xăng Song Vân đi thôn Ải, xã Ngọc Thiện), tuyến đường Đường Hoàng Quốc Việt (đoạn từ BCH Quân sự huyện đi ĐT 295); nâng cấp cải tạo đường Cao Xá- Lam Cốt và một số tuyến đường huyện, liên xã tạo kết nối và mở rộng đô thị, thị tứ các xã²⁴,...

Công tác lập quy hoạch được quan tâm, chú trọng, triển khai xin ý kiến các cơ quan, đơn vị, nhân dân tạo đồng thuận, bám sát vào các văn bản chỉ đạo,

²³ Chủ tịch UBND huyện đã ban hành văn bản số 1596/UBND-TCKH ngày 01/8/2023 về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, vốn các CTMTQG năm 2023.

²⁴ Tuyến đường liên xã từ Phúc Sơn đi thị trấn Nhã Nam, đường từ QL17 đi thôn Phú Khê xã Quế Nham, Đường từ ĐT 295 đi ĐT 298 (đoạn từ Công Mộc đi Công Mắm) thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên; Đường BTXM từ UBND đi Tiến Thắng.... đưa vào sử dụng một số tuyến đường nội thị, đường GTNT như Đường nội đồng từ nhà văn hóa Am đi Đồng Mai xã An Dương, huyện Tân Yên; Cải tạo, nâng cấp đường BTXM từ đường nhựa đi Càng, xã Phúc Hòa; Cải tạo, nâng cấp đường BTXM từ Quất Du 1 đi Vôi, xã Phúc Hòa.... rà soát, kiểm tra hiện trạng các vị trí điểm đen tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông trên địa bàn huyện, lắp đặt hệ thống biển báo, đèn báo, xử lý điểm đen tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn, hoàn thành công trình Đèn tín hiệu giao thông ngã tư ngân hàng NN&PTNT huyện, dịch chuyển đèn tín hiệu tại Ngọc Lý nhằm điều tiết phương tiện và đảm bảo an toàn giao thông.

hướng dẫn của cấp trên để đồ án quy hoạch đảm bảo tính bền vững, định hướng, phát triển trong giai đoạn tới. Điều chỉnh quy hoạch vùng xây dựng đến năm 2040; hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Bỉ (Ngọc Thiện) đến năm 2040 (tỷ lệ 1/5.000), điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cao Thượng mở rộng và phụ cận; chỉ đạo lập quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Quy hoạch và thực hiện nhu cầu phát triển KT-XH của địa phương²⁵. Tăng cường công tác lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung, có tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu đầu tư phát triển hạ tầng trên địa bàn huyện²⁶.

Chỉ đạo đẩy nhanh đầu tư hạ tầng đô thị, dân cư; lập kế hoạch chi tiết, xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án Khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn; đôn đốc triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu đô thị, khu dân cư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư²⁷; ... đảm bảo phát triển quy mô dân số, đồng bộ hạ tầng, đáp ứng nhu cầu của người dân. Bên cạnh việc đầu tư hạ tầng đô thị, dân cư, UBND huyện đã tích cực chỉ đạo đầu tư chỉnh trang đô thị, vỉa hè các tuyến phố, hệ thống chiếu sáng công cộng, hạ tầng nước sạch, đáp ứng yêu cầu và nâng cao chất lượng sinh hoạt của người dân.

6. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể

Tiếp tục tập trung triển khai Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; Xây dựng triển khai kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư nâng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) năm 2023; tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm thu hút và đẩy nhanh các hoạt động đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Triển khai xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế tập thể, thành lập HTX, đăng ký kinh doanh; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn;

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ GPMB và hoàn thiện hồ sơ đầu tư hạ tầng 02 CCN (CCN Lăng Cao và CCN Đồng Đình). Điều chỉnh tiến độ, mục tiêu, quy mô đầu tư cho 05 dự án đầu tư; có 2 nhà đầu tư thực hiện thủ tục đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư (dự án hạ tầng Cụm công nghiệp Ngọc Vân, hạ tầng cụm công nghiệp Ngọc Châu); thành lập mới 80 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn là 659 doanh nghiệp.

7. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Tập trung chỉ đạo công tác Giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm

²⁵ Lập đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã giai đoạn 2022-2035; đã phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã Cao Xá, đang chỉ đạo xây dựng đồ án quy hoạch chung 13 xã còn lại (các xã sáp nhập điều chỉnh nhiệm vụ sau sáp nhập).

²⁶ Hoàn thành việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng cho 13 dự án khu đô thị, khu dân cư; Chấp thuận thỏa thuận tổng mặt bằng 17 công trình cơ sở hạ tầng khu dân cư, 01 tổng mặt bằng trường học, 01 công trình nhà văn hóa, 01 công trình trụ sở thi hành án. Chấp thuận điều chỉnh tổng mặt bằng 02 công trình, dự án.

²⁷ Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án khu đô thị mới An Huy, hoàn thành việc giao đất nghiệm thu đưa vào sử dụng dự án khu đô thị OM7; thực hiện công tác GPMB dự án Khu dân cư mới Việt Ngọc, Khu dân cư Tân Sơn, khu số 1 thuộc khu đô thị phía Đông thị trấn Cao Thượng...

của huyện; Thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của BTV Tỉnh ủy về tâm trung triển khai Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 về huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường; triển khai Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, kết quả:

Năm 2023 cấp được 8.643/5.500 giấy chứng nhận đạt 157% so kế hoạch, trong đó: Cấp lần đầu: Đã cấp được 1538 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 15,8 ha. Cấp đổi, cấp lại, tặng cho, chuyên nhượng, thừa kế quyền sử dụng đất: Đã cấp được 3.355 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cấp giấy chứng nhận do tách thửa, hợp thửa là 2184 giấy. Cấp GCNQSD đất sau đo đạc 1.566 GCN với tổng diện tích 598,609m², đang thẩm định 650 hồ sơ. Chính lý biến động về đất đai được 9.626 trường hợp, cụ thể: 6.551 trường hợp (chỉnh lý do biến động chủ sử dụng, sai tên, sai địa chỉ, loại đất là 865 trường hợp và Chính lý không cấp mới do chuyên QSD đất 7530 trường hợp), chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 1231 trường hợp khi thu hồi để chuyển mục đích sử dụng đất sang giao, cho thuê thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Tân Yên, diện tích 12.6 ha.

Thực hiện công tác giao đất cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tổ chức bồi thường giải phóng mặt bằng²⁸; Trình UBND tỉnh chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện 20 dự án với diện tích chuyển mục đích là 63ha. Tăng cường công tác đấu giá quyền sử dụng đất ở, thực hiện nghiêm các quy định về thu tiền sử dụng đất quy chế đấu giá. Năm 2023, huyện đã tổ chức 12 phiên giá quyền sử dụng đất đối với 1032 lô, đã trúng đấu giá 514/1032 lô tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, tổng số tiền trúng đấu giá là 1.094.320 triệu đồng, đã nộp vào ngân sách 540.838 triệu đồng, huỷ 93 trường hợp trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện với tổng số tiền sung quỹ nhà nước là 6.868 triệu đồng.

Duy trì thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020, Kết luận số 120- KL/TU ngày 8/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, không để phát sinh vi phạm pháp luật đất đai, trong năm đã lập hồ sơ đề nghị cho CMĐSD đất được 154 TH vi phạm trước ngày 01/7/2014; Các trường hợp vi phạm từ ngày 01/7/2014 đến 11/6/2020 có 63 trường hợp: Trong đó có 19 trường hợp tự ý chuyển từ đất lúa sang đất Cây lâu năm (chuyên nội bộ trong nhóm đất nông nghiệp); 12 trường hợp tự ý chuyển từ đất lúa sang nuôi thủy sản (trường hợp này khó khắc phục hậu quả); còn lại 32 trường hợp tự ý chuyển từ đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp sang đất ở; Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai tiếp nhận 68 đơn thuộc lĩnh vực đất

²⁸ Tính đến nay đã tham mưu ban hành được 82 Quyết định Quyết định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ với tổng diện tích là 156 ha, tổng số tiền hơn 312 tỷ đồng, trong đó một số dự án trọng điểm như: Một số dự án trọng điểm: Dự án xây dựng khu đô thị mới OM7 - cạnh trường tiểu học thị trấn Cao Thượng, Khu dân cư Bắc thị trấn Cao Thượng; Dự án Cụm công nghiệp Đồng Đình huyện Tân Yên; Cụm công nghiệp Lăng Cao, Đường liên xã; Đường nối QL 37-17- Võ Nhai (Thái Nguyên) và các dự án khu dân cư khác tại xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

đại trong đó 13 đơn khiếu nại, 55 đơn kiến nghị phản ánh; đã giải quyết xong 54 đơn còn lại 14 đơn hiện đang giải quyết.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 22/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường quản lý quỹ đất nông nghiệp công ích trên địa bàn. Đã rà soát, thống kê 20.550 thửa, tổng diện tích 928,20ha²⁹ trong đó diện tích đã quản lý được 596,28 ha, đạt 63,27%.

Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện; chỉ đạo thực hiện các dự án khu xử lý rác thải trên địa bàn (khắc phục sự cố lò đốt rác tại thị trấn Nhã Nam, đẩy nhanh tiến độ đường vào khu xử lý rác Ngọc Vân), thực hiện thu gom và xử lý rác thải, đã tổ chức được 34 buổi ra quân vệ sinh môi trường, thu hút hơn 180.000 lượt người tham gia, thu gom được hơn 5.100m³ rác thải, khơi thông được 80km kênh mương, cống rãnh, quét dọn hơn 120km đường làng, ngõ xóm. Khối lượng rác thải phát sinh trên địa bàn huyện khoảng 76.13 tấn/ngày (ở thị trấn là 22,8 tấn, ở nông thôn 55,33 tấn); số thu gom khoảng 71,88 tấn/ngày, đạt khoảng 94,4% (ở thị trấn là 22,5 tấn, đạt 98,68%, ở nông thôn là 49,38 tấn, đạt 92,6%); khối lượng rác thải thu gom được xử lý là 67,90 tấn/ngày, đạt khoảng 94,46% (ở thị trấn là 21,85 tấn, đạt 97,11%, ở nông thôn là 46,05 tấn, đạt 93,25%).

Tháo gỡ vướng mắc về thủ tục môi trường để chuyển mục đích sử dụng đất các dự án khu dân cư dưới 2,0ha, các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khác và dự án khai thác khoáng sản³⁰; chỉ đạo xử lý dứt điểm các bến bãi kinh doanh cát, sỏi trái phép tại địa bàn xã Hợp Đức, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản.

II. VĂN HÓA- XÃ HỘI

1. Văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phản ánh các thành tựu nổi bật phát triển KT-XH năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023; tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, tỉnh, huyện với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả³¹.

²⁹ Tổng số thửa đất công ích trên địa bàn huyện: 20.550 thửa, tổng diện tích 928,20 ha. Trong đó: Hộ gia đình cá nhân đang sử dụng 856,03 ha, có hợp đồng thuê khoán 4011 hộ, diện tích 446,72ha, không có hợp đồng 8676 hộ, diện tích 409,31 ha; Tổ chức đang sử dụng 365 tổ chức, diện tích 35,18 ha, có hợp đồng thuê khoán 10 tổ chức, diện tích 0,56ha; Diện tích còn lại UBND xã đang quản lý, chưa có người sử dụng, chưa ký hợp đồng 36,99 ha, đang tổng hợp để công khai, thông báo cho nhân dân thuê khoán.

³⁰ Thẩm định 14 báo cáo ĐTM, 05 giấy phép môi trường cấp tỉnh; phê duyệt 02 Giấy phép môi trường cấp huyện; Đã cấp khai thác khoáng sản đất vật liệu xây dựng 16 giấy phép cho các hộ tại các xã Liên Chung; Liên Sơn, Lam Cốt, Phúc Sơn và xã Quê Nham, Hợp Đức, Phúc Hòa; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định cấp phép khai thác khoáng sản 02 Dự án mỏ Đồi Bờ Ngo, thôn Lý, xã Việt Lập và Mỏ núi Tiêu thôn Hương, xã Liên Chung.

³¹ Đài Truyền thanh các xã, thị trấn đã tổ chức tiếp sóng hơn 7.818 buổi; xây dựng 3.920 chương trình phát thanh; Trung tâm VH-TT&TT huyện đã biên tập biên tập 300 chương trình phát thanh với 4.500 tin, bài; 275 ảnh trên Công thông tin điện tử huyện; duy trì 48 trang tin địa phương của đài xã, thị trấn; duy trì 24 phóng sự ngắn trên đài truyền hình tỉnh; 120 tin, bài trên bản tin thời sự của Đài truyền hình Tỉnh; 12 bài trên trang địa phương Báo Bắc Giang. Duy trì đồng bộ 02 hệ thống phát thanh và truyền thanh của Đài huyện, sản xuất chương trình phát thanh hàng ngày. Xây dựng 04 chương trình truyền hình Trang địa phương phát trên sóng Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang. Tổ chức tiếp âm đài tỉnh và đài Trung ương 02 buổi/ ngày. Tuyên truyền trực quan: Treo 3.150 băng zôn qua đường, trưng bày, niêm yết 7.325 tranh cổ động, áp phích các loại tại các công sở, các trường học, nhà văn hoá thôn, khu phố. Treo trên 70.200 chiếc Cờ tổ quốc, chiếc cờ mừng, cờ hội các loại trên địa bàn. Riêng Trung tâm VH-TT&TT huyện treo 485 lượt băng zôn, khẩu hiệu vượt đường; cắm 1.570 lượt hồng kỳ tại UBND huyện; cờ hội 150 lượt, 34 pano lượt chiến lược khổ lớn, panô khổ nhỏ 119 lượt, 120 lượt phướn; tuyên

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng thực chất: Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 91,7% (tăng 0,9% so với năm 2022); tỷ lệ làng, bản, tổ dân phố văn hoá đạt 86,4% tăng 0,9% so với năm 2022); cơ quan văn hóa đạt tỷ lệ 93,2% (tăng 4,2% so với năm 2022); thôn, tổ dân phố đạt KDCVH điển hình sáng, xanh, sạch, đẹp 21 đơn vị (trong đó, công nhận mới là 16 đơn vị, công nhận lại là 05 đơn vị), 01 thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh. Việc thực hiện theo nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội có chuyển biến tích cực³².

Công tác bảo tồn, tu bổ tôn tạo di tích được quan tâm, đầu tư, tu bổ tôn tạo³³; thực hiện số hóa các điểm di tích tạo điều kiện thuận lợi cho tìm kiếm và khai thác tiềm năng du lịch³⁴; Công tác quản lý văn hóa được quan tâm³⁵; công tác quản lý du lịch được tăng cường³⁶, chỉ đạo UBND xã Liên Chung hoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở VH&TT&DL tỉnh công nhận điểm du lịch tâm linh sinh thái Núi Dành là điểm du lịch của tỉnh.

Công tác Thông tin và Truyền thông tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả, Hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở được các xã, thị trấn quan tâm đầu tư kinh phí để cải tạo, nâng cấp trang thiết bị... hệ thống thông tin luôn đảm bảo, tỷ lệ phủ sóng đạt trên 98%; thực hiện công tác chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng³⁷.

truyền 45 lượt bằng ô tô. *Tuyên truyền các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT*: Toàn huyện đã Tổ chức trên 1.500 buổi biểu diễn, giao lưu văn hoá - văn nghệ, sinh hoạt nhà văn hoá, câu lạc bộ; tổ chức 2.325 buổi thi đấu giao hữu thể dục - thể thao, tổ chức 205 giải TDTT cấp xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Phòng VH&TT huyện chỉ đạo Trung tâm VH-TT&TT huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức 11 giải TDTT cấp huyện.

³² Năm 2023, có 787 đám cưới thực hiện theo NSVM (trong đó đám cưới được tổ chức trong khuôn viên NVH, cơ quan là 216 đám), 783 việc tang được tổ chức theo nếp sống văn minh (trong đó 283 việc tang thực hiện hỏa táng) theo Quyết định số 74 và Quyết định số 19 của UBND tỉnh Bắc Giang. Chỉ đạo 04 xã Liên Chung, Việt Lập, Ngọc Châu, Tân Trung, Song Vân tổ chức 05 lễ hội trọng điểm của huyện và chỉ đạo các xã, thị trấn, các thôn, tổ dân phố tổ chức các lễ hội đầu xuân đảm bảo an toàn, tiết kiệm, theo đúng phong tục tập quán của địa phương và đúng với quy định của Trung ương, tinh về tổ chức lễ hội.

³³ Chỉ đạo UBND xã Tân Trung, Lan Giỏi, Liên Chung, Phúc Hòa, Ngọc Vân, Ngọc Thiện hoàn thiện hồ sơ đề nghị tu bổ, tôn tạo di tích năm 2023; triển khai dự án mở rộng đình, chùa Ngô Xá; triển khai thực hiện Kế hoạch số 436/KH-UBND ngày 13/12/2022 của UBND huyện Tân Yên; Kế hoạch tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về Thủ lĩnh Lương Văn Năm (tức Đề Năm) - Thủ lĩnh đầu tiên của phong trào khởi nghĩa Yên Thế. Tổ chức 04 cuộc tập huấn quản lý nhà nước về di sản văn hóa cho trên 600 đại biểu là công chức VH-XH và cho các đại biểu là: Trưởng thôn, tổ dân phố, đại diện Ban Quản lý di tích đã xếp hạng và đại diện người trông nom các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn.

³⁴ Chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện số hóa di tích 100% di tích cấp tỉnh trên địa bàn huyện và chỉ đạo Phòng VH&TT phối hợp với Huyện đoàn tiến hành số hóa di tích tại 03 điểm di tích cấp quốc gia đặc biệt: Đình, chùa Vòng - Song Vân và đình, chùa Hà - Tân Trung; đình Nội - Việt Lập.

³⁵ Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức đợt cao điểm xử lý biển hiệu quảng cáo ngoài trời vi phạm pháp luật và đồng loạt tổ chức chiến dịch tháo gỡ quảng cáo rao vặt nhân dịp tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân nhân (từ ngày 24/3 đến ngày 27/3/2023), kết quả: Kết quả kiểm tra, rà soát: Tổng số 4.334 biển, số biển quảng cáo vi phạm 2.400 biển, kết quả xử lý: Số biển tự tháo gỡ: 991 biển, số biển phải cưỡng chế: 49 biển; số biển tự làm mới: 16 biển; quảng cáo rao vặt tháo gỡ 3.327; biển vấy bị thu giữ 587 biển. Chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành VH&TT&TNXH huyện tổ chức kiểm tra 01 đợt, với tổng số 08 điểm hoạt động kinh doanh về lĩnh vực Văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch. Trong đó Internet 05 cơ sở; 03 cơ sở kinh doanh lưu trú. Chỉ đạo Phòng VH&TT phối hợp với Thanh tra Sở VH&TT&DL tỉnh kiểm tra Lễ hội trọng điểm và các bể bơi trên địa bàn và phối hợp với Phòng Tư pháp kiểm tra về thực hiện Luật Quảng cáo tại 4 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

³⁶ Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn mở cửa di tích lịch sử phục vụ khách tham quan, văn cảnh du lịch tại các điểm di tích, văn hóa như Khu lưu niệm “Sáu điều Bác Hồ dạy CAND” và Chùa Tứ Giáp; Đình, Chùa Vòng xã Song Vân; Đền Dành xã Liên Chung; Đình Trùng xã Ngọc Châu; Đình Hà xã Tân Trung.

³⁷ Tỷ lệ văn bản điện tử đến trung bình đạt trên 99% (khỏi các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện đạt trên 100%, UBND các xã, thị trấn đạt trên 99,9%); tỷ lệ văn bản điện tử gửi đi đạt trung bình trên 99% (khỏi các cơ quan, đơn vị huyện đạt trên 100%, các xã, thị trấn đạt 99,9%. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn thực hiện ký số văn bản điện tử đạt tỷ lệ trên 99,9%. *Công tác tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính: Một cửa điện tử huyện*: Tổng hồ sơ nhận 8.832 hồ sơ, trong đó: Qua dịch vụ công trực tuyến: 6.343 hồ sơ (đạt 71.8%), qua dịch vụ BCCI: 529 hồ sơ; Đã giải quyết 8.481 hồ sơ, trong đó trước hạn: 7.001 hồ sơ, đúng hạn: 1.461 hồ sơ, quá hạn: 12 hồ sơ; Đang giải quyết: 351 hồ sơ, chưa đến hạn: 325 hồ sơ. Tỷ lệ giải quyết trước và đúng hạn đạt 95.8%. Hồ sơ trả kết quả theo dịch vụ BCCI: 567 hồ sơ.

Công tác thể dục thể thao được quan tâm, chỉ đạo: Đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức các hoạt động thể dục thể thao nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thể thao và tham gia các giải thể thao do tỉnh tổ chức; duy trì các lớp năng khiếu thể dục thể thao, thể thao thành tích cao do đó đã có nhiều vận động viên đạt giải tại các giải thể thao cấp tỉnh, Seagames 32³⁸. Vì vậy đã tạo động lực cho người dân rèn luyện sức khỏe: Đến nay, số người luyện tập thể thao thường xuyên trên địa bàn huyện chiếm 41% dân số; số gia đình thể thao 6245 hộ; tổng số người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên trên 74.000 người.

2. Công tác giáo dục và đào tạo

UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 30/10/2021 của UBND huyện về tổ chức thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập” trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện về đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông huyện Tân Yên giai đoạn 2020-2025, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo kế hoạch; Chỉ đạo các trường tiểu học, THCS tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, hoàn thành công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 năm học 2023-2024.

Đề nghị tỉnh công nhận cấp huyện đạt phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2 năm 2023 cho 22 xã, thị trấn; công tác giáo dục và đào tạo luôn được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo, năm học 2022-2023 được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá hoàn thành xuất sắc 15/18 lĩnh vực, hoàn thành tốt 3/18 lĩnh vực công tác³⁹.

Cơ sở vật chất trường học tiếp tục đầu tư theo hướng hiện đại đáp ứng các điều kiện dạy và học. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 100%, trong đó có 23 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 32,4% (trong đó 7 trường MN, 10 trường TH và 6 trường THCS); đầu tư xây dựng lớp học, đưa 10 công trình nhà lớp học vào sử dụng, nâng tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp học đạt trên 99%.

3. Lao động, việc làm và thực hiện chính sách an sinh xã hội

Chỉ đạo việc tăng cường các giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động thuộc đối tượng bị thu hồi đất. Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện chương trình phối hợp với các tổ chức tuyên truyền, tư vấn đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài; triển khai các nội dung về đào tạo nghề, tạo việc làm;

Một cửa điện tử các xã, thị trấn: Tổng hồ sơ nhận 20.912 hồ sơ, trong đó: Qua dịch vụ công trực tuyến: 14.868 hồ sơ (đạt 71.09%), qua dịch vụ BCCI: 5.641 hồ sơ; Đã giải quyết 20.593 hồ sơ, trong đó trước hạn: 19.660 hồ sơ, đúng hạn: 20.593 hồ sơ, quá hạn: 177 hồ sơ; Đang giải quyết: 140 hồ sơ, chưa đến hạn 136 hồ sơ, quá hạn xử lý: 04 hồ sơ. Tỷ lệ giải quyết trước và đúng hạn đạt 98.4%. Hồ sơ trả kết quả theo dịch vụ BCCI: 6.818 hồ sơ. *Hoạt động của Hệ thống hội nghị trực tuyến* tiếp tục được duy trì ổn định; tổ chức tốt các hội nghị trực tuyến về học tập Nghị quyết, phát triển KT-XH...

³⁸ Tổ chức 10 giải thể thao cấp huyện; tham gia 12 giải thể thao cấp Tỉnh kết quả đạt 30 HCV, 18 HCB, 29HCD; vận động viên huyện tham gia thi tại Seagame 32 đạt 02 HCV, 01 HCB và 01 HCD.

³⁹ Bậc học mầm non có 446 nhóm, lớp với 11.324 trẻ (tăng 1 nhóm, lớp); 100% trẻ được ăn bán trú tại trường và theo dõi sức khỏe; 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học. Xếp loại học lực học sinh THCS: Giỏi 17.24% (tăng 3.32 %); Khá 47.07% (tăng 2.56%); Trung bình 34.09% (giảm 3.12%); Yếu, Kém 1.54% (giảm 1.29%); tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 99,53%; THPT đạt 99,7% (tăng 0,58%). Thi HSG văn hóa THCS cấp tỉnh xếp thứ 2/10 huyện, thành phố; thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh xếp thứ 2/10 huyện, thành phố. Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi; phổ cập GDTH, THCS mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2 tại 22/22 xã, thị trấn; Thi giáo viên giỏi cấp tỉnh vòng 1 bậc mầm non có 173 giáo viên đạt xếp thứ 1/10 huyện, thành phố.

đã giải quyết việc làm mới cho khoảng 3.310 lao động trên địa bàn, đạt 103,4% kế hoạch giao, trong đó xuất khẩu lao động 133 người, đạt 133% chỉ tiêu kế hoạch giao; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 78%.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn quan tâm triển khai các nội dung Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản thực hiện chế độ chính sách ưu đãi NCC; triển khai Nghị định số 55/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng⁴⁰. Triển khai việc rà soát hoàn thiện cơ sở dữ liệu người có công với cách mạng, kết nối, xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Tăng cường chỉ đạo người dân tham gia BHXH tự nguyện, tính đến nay đã có 4.895 người dân tham gia BHXH tự nguyện, đạt 4,09% lực lượng lao động (121.023 người) trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác lập hồ sơ cho người từ đủ 80 tuổi, các đối tượng bảo trợ xã hội khác theo quy định; triển khai rà soát bổ sung và chuẩn hóa dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên phần mềm “Hệ thống thông tin, CSDL đối tượng BTXH”.

Chỉ đạo triển khai tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 đảm bảo công khai, minh bạch, đánh giá đến từng hộ dân nghiêm túc và không bỏ sót, sơ bộ số hộ nghèo năm 2023 là 1.122 hộ, tỷ lệ hộ nghèo đạt 2,21%, giảm 1,04%, tương ứng giảm 523 hộ so với năm 2022; Hộ cận nghèo 1.729/50.881 hộ, tỷ lệ hộ cận nghèo đạt 3,4%, giảm cận nghèo 0,71%, tương ứng giảm 402 hộ so với năm 2022. Tiếp tục triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững theo các dự án, tiêu dự án, hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo phát triển kinh tế⁴¹.

4. Công tác Y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở khám chữa bệnh tiếp tục nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ y tế; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động chuyển đổi số trong khám chữa bệnh như: kê đơn bằng hình thức điện tử; tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cơ sở cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh thực hiện kê đơn thuốc điện tử; sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử tích hợp BHYT.... Tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh,

⁴⁰ Tặng quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch tỉnh nhân kỷ niệm 76 năm ngày TBLS; chuyển quà Chủ tịch nước, Chủ tịch tỉnh, huyện đến đến đối tượng người có công theo quy định. tổ chức giải cầu lông, bóng bàn kỷ niệm 76 năm ngày TBLS; tổ chức lễ công bố và trao Bằng TQGC cho 07 liệt sĩ tại 04 xã, thị trấn; Phối hợp với Trung tâm điều dưỡng NCC tổ chức điều dưỡng tập trung cho 450 đại biểu đến niên hạn năm 2023.

⁴¹ Thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: phân bổ kinh phí thực hiện dự án hỗ trợ sản xuất bò sinh sản cho các xã Liên Chung, Ngọc Lý, Ngọc Châu, Phúc Hòa, TT Nhà Nam, Song Vân, Cao Xá, Tân Trung, Quang Tiến, Quế Nham. Thực hiện Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững gồm Tiêu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: tổ chức 9 lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động thuộc chương trình MTQG với tổng số học viên 277 người; Tiêu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững: xây dựng tờ rơi tuyên truyền về việc làm, xuất khẩu lao động trên địa bàn, đã cấp phát 45.000 tờ cho các xã, thị trấn; xây dựng kế hoạch tổ chức 5 phiên giao dịch trên địa bàn, đến nay đã tổ chức được 02 phiên với gần 3.000 người tham dự; Tiêu dự án 2 thuộc Dự án 6: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều: xây dựng tờ rơi tuyên truyền thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo cấp phát tuyên truyền đến các xã, thị trấn với số lượng bản in 25.000 bản; Tiêu dự án 1 thuộc Dự án 7: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo: Phòng đã xây dựng kế hoạch tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo, đã tổ chức 03 lớp tập huấn cho gần 2.000 lượt đại biểu cán bộ làm công tác giảm nghèo trên địa bàn.

các bệnh truyền nhiễm được kiểm soát chặt chẽ, không có dịch bệnh nguy hiểm nào xảy ra trên địa bàn. Hệ thống y tế tiếp tục được củng cố, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng khối nhà điều trị của Trung tâm Y tế huyện, cải tạo sửa chữa trạm y tế các xã, thị trấn; công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, được ngoài công lập được tăng cường, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và các quy chế chuyên môn⁴². Đã hoàn thành và công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế được 02 xã (Ngọc Lý, Liên Sơn) đạt 0,9%.

Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện, tổ chức tập huấn công tác cập nhật kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở kinh doanh được trên địa bàn huyện, tiếp tục kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở kinh doanh và công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở hành nghề y được tư nhân⁴³.

Tiếp tục duy trì triển khai các đề án, chương trình về nâng cao chất lượng dân số; Các hoạt động truyền thông về công tác Dân số được triển khai thực hiện thường xuyên, với các hình thức truyền thông đa dạng⁴⁴; Ước tính dân số trung bình toàn huyện năm 2023 là 186.641 người, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,18%; tỷ lệ sinh lần 3 trở lên là 12,7% giảm 4% so với cùng kỳ; tỷ số giới tính khi sinh nam/nữ là 114/100 tăng 4 điểm so với năm 2022. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi đạt 10,65/10,7%, vượt 0,05% so với kế hoạch giao.

III. TÌNH HÌNH ANCT- TTATXH, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ, KHIẾU NẠI TỐ CÁO

1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai đồng bộ, toàn diện. Tổ chức triển khai Nghị quyết số 159-NQ/TU về lãnh đạo thực hiện “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, Chỉ thị số 12- CT/HU ngày 14/02/2023 của Huyện uỷ về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương năm 2023; duy trì nghiêm các chế độ về sẵn sàng chiến đấu ở cơ quan, đơn vị; chỉ đạo công tác diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ năm 2023; Tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch, tham gia Hội thao TDDT quốc phòng do Bộ CHQS tỉnh tổ chức; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 4 tại địa bàn; chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức khám sơ tuyển NVQS đảm bảo quy định. Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 09/5/2013 của UBND huyện về khắc phục khó khăn trong công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2013 và những năm tiếp theo. Triển khai các nội

⁴² Từ đầu năm kiểm tra tra định kỳ theo kế hoạch 38 cơ sở y, được tư nhân, kiểm tra đột xuất đối với 02 cơ sở y, được tư nhân; xử phạt 6 cơ sở với tổng số tiền 12.500.000 (mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng), huyện xử phạt 05 cơ sở, xã 01 cơ sở.

⁴³ Cấp đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 16 cơ sở nâng số cơ sở phải cấp đủ điều kiện về an toàn thực phẩm 75/75 cơ sở đạt 100%

⁴⁴ Đề án xã hội hoá phương tiện tránh thai, hàng hoá sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình; Đề án can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; Đề án tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số- KHHGD cho vị thành niên/thanh niên; Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Tổ chức Hội nghị cung cấp kiến thức nâng cao năng lực cho 317 cộng tác viên dân số thôn, khu phố; Phối hợp với các ngành đoàn thể tổ chức 10 hội nghị triển khai về mất cân bằng giới tính khi sinh, nói chuyện chuyên đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho 1.522 công dân.

dung theo Đề án số 52/ĐA-UBND ngày 02/12/2020 về xây dựng Sở chỉ huy trong căn cứ chiến đấu giai đoạn 2021-2025, xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu của huyện⁴⁵.

2. Công tác đảm bảo ANCT-TTATXH

Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật bảo đảm an ninh trật tự đã đạt được những kết quả quan trọng; bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội quan trọng, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại địa phương. Chỉ đạo lực lượng Công an nắm tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết có hiệu quả các điểm mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến việc giải phóng mặt bằng triển khai các dự án trên địa bàn, Khu xử lý rác thải thị trấn Nhã Nam,... không để phát sinh phức tạp về ANTT.

Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội được kiểm chế, kéo giảm so với năm 2022, tình hình an ninh, trật tự ổn định⁴⁶. Tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý ác hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, tài nguyên môi trường, an toàn thực phẩm⁴⁷. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07-CT/HU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống ma túy trên địa bàn huyện trong tình hình mới; tập trung lực lượng, triển khai các biện pháp đấu tranh với tội phạm về ma túy, triệt xóa, vô hiệu hóa các điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn⁴⁸.

Tổ chức thực hiện Đề án 06/CP về Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030, thực hiện thủ tục cấp định danh điện tử; củng cố kiện toàn đội ngũ công an chính quy tại các xã, thị trấn, tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng trụ sở công an, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại cơ sở. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ANTT, trọng tâm là quản lý cư trú, quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, kịp thời phát hiện, xử lý các cơ sở vi phạm, cơ sở kinh doanh “trá hình” phức tạp về ANTT.

Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn, tổ chức kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy tại các hộ kinh doanh kết hợp nhà ở; hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke khắc phục những tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác phòng cháy chữa cháy, kịp thời phát hiện, xử lý cơ sở kinh doanh

⁴⁵ Các công trình như xây dựng thao trường, hầm họp và hạ tầng cơ sở tại khu căn cứ chiến đấu xã Phúc Hòa, sửa chữa Ban chỉ huy quân sự huyện.

⁴⁶ Chỉ đạo thực hiện 02 đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo ANTT Tết nguyên đán Quý Mão 2023 và cao điểm đảm bảo ANTT các sự kiện quan trọng của đất nước; cao điểm vận động, thanh loại, truy bắt đối tượng truy nã... Lực lượng Công an đã điều tra, khám phá 45 vụ phạm pháp về trật tự xã hội (giảm 24 vụ), làm 01 người chết, 16 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 1 tỷ đồng. Điều tra, làm rõ 03/03 vụ trọng án xảy ra trên địa bàn.

⁴⁷ Đã phát hiện, khởi tố 04 vụ, 08 bị can phạm tội về trật tự quản lý kinh tế; bắt giữ, xử lý vi phạm hành chính 46 vụ, 46 cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực thương mại, tài nguyên môi trường và an toàn thực phẩm với tổng số tiền xử phạt 381.791.000 đồng.

⁴⁸ Chỉ đạo lực lượng Công an trực tiếp phát hiện, bắt giữ 21 vụ = 31 đối tượng phạm tội về ma túy, đấu tranh triệt xóa 04 điểm, vô hiệu hóa 02 điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn.

dịch vụ karaoke không đảm bảo điều kiện “lén lút” hoạt động. Triển khai 02 cuộc diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn huyện. Trong năm 2023, trên địa bàn không xảy ra cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng.

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông tiếp tục được tăng cường, tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, tập trung xử lý các hành vi chủ yếu dẫn đến tai nạn giao thông như vi phạm về tốc độ, nồng độ cồn, quá khổ, quá tải, coi nói thành thùng trung⁴⁹. Trong năm 2023, trên địa bàn xảy ra 13 vụ tai nạn giao thông, làm 10 người chết, 06 người bị thương.

3. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra được chú trọng, có trọng tâm, trọng điểm và theo đúng định hướng, tập trung vào những vấn đề bức xúc, đồng thời phù hợp với thực tiễn. Triển khai, thực hiện 6/6 cuộc thanh tra theo kế hoạch. Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác đầu tư xây dựng các công trình XDCB giai đoạn 2019-2021; thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, giai đoạn 2019-2021; thanh công tác quản lý và sử dụng đất công ích tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2022; thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác đầu tư xây dựng các công trình XDCB do Ban QLDA ĐTXD huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện làm chủ đầu tư, giai đoạn 2020-2022; 01 cuộc tra toàn diện các gói thầu mua sắm hóa chất, vật tư y tế giai đoạn 2020-2022. Công tác theo dõi, đôn đốc xử lý kết luận sau thanh tra được tập trung chỉ đạo⁵⁰.

Công tác phòng chống tham nhũng được triển khai với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đã đạt được nhiều kết quả tích cực; nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về công tác PCTN ngày càng được nâng cao; các văn bản quản lý, các cơ chế chính sách ngày càng được hoàn thiện, chặt chẽ, dễ áp dụng hơn. Nhiều giải pháp phòng ngừa được các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả như: Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai, minh bạch trong các lĩnh vực tài chính ngân sách, đất đai, XDCB, mua sắm công, tổ chức cán bộ....

Công tác tiếp công dân được tập trung chỉ đạo dần đi vào nề nếp, Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cơ bản đã tiếp công dân theo quy định; Tuy nhiên, số vụ việc, số đơn tăng so với cùng kỳ. Trong năm 2023, toàn huyện đã tiếp 284

⁴⁹ Đã phát hiện, lập biên bản 2.987 trường hợp vi phạm, tạm giữ 995 phương tiện các loại. Đã thi hành quyết định xử phạt 2.678 trường hợp, thu nộp ngân sách nhà nước 6,53 tỷ đồng, tước giấy phép lái xe 878 trường hợp

⁵⁰ Gồm: 01 kết luận thanh tra công tác đầu tư xây dựng các công trình do Ban QLDA ĐTXD huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện làm chủ đầu tư, thời kỳ thanh tra từ 01/01/2019 đến 31/12/2021 (kỳ trước chuyển sang); 04 kết luận thanh tra trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND cấp xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2022; 01 kết luận thanh công tác quản lý và sử dụng đất công ích tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2022. 01 kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác đầu tư xây dựng các công trình XDCB do Ban QLDA ĐTXD huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện làm chủ đầu tư, giai đoạn 2020-2022; 01 kết luận thanh tra toàn diện các gói thầu mua sắm hóa chất, vật tư y tế giai đoạn 2020-2022.

lượt, số người được tiếp là 327 người đến phản ánh, đề nghị 284 vụ việc (tiếp lần đầu là 192 vụ việc, tiếp nhiều lần 94); tiếp nhận và xử lý 403 đơn, (Số đơn tiếp nhận trong năm: 388 đơn; năm trước chuyển sang: 15 đơn), có 296 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, xã; đã giải quyết xong 276 đơn, đạt tỷ lệ 93,2%; 20 đơn phản ánh các vụ việc đang được xem xét giải quyết.

IV. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, TƯ PHÁP, THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đẩy mạnh việc cải thiện và nâng cao thứ hạng về Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ công trực tuyến, minh bạch trong quá trình thực hiện công tác CCHC ở các xã, thị trấn, thực hiện xây dựng “chính quyền thân thiện” tại các xã, thị trấn trong huyện theo Kế hoạch số 05-KH/BDVHU-UBND ngày 10/5/2023 của Ban Dân vận Huyện ủy, UBND huyện về triển khai, xây dựng chính quyền thân thiện trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2023-2025, tại 10 xã, thị trấn; đến nay cơ bản hoàn thành việc lập hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận 9/10 xã thị trấn đạt chuẩn chính quyền thân thiện năm 2023⁵¹.

Đẩy mạnh siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiên phong, gương mẫu và kiểm soát việc thực thi công vụ của của đội ngũ cán bộ, công chức trong phục vụ người dân, doanh nghiệp⁵².

Thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 03/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2030; Tổ chức rà soát các tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã trên địa bàn, xây dựng và triển khai Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2030 của huyện Tân Yên.

Công tác sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính sự nghiệp được đẩy mạnh, rà soát quy định chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, xây dựng Đề án vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức, công tác tiếp nhận, điều động công chức, viên chức, giải quyết các chế độ cho người cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định⁵³.

Các phong trào thi đua được phát động mạnh mẽ rộng khắp trên tất cả các lĩnh vực, ngành nghề, cơ quan, đơn vị, mỗi địa phương. Kịp thời phát hiện, tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình

⁵¹ Thị trấn Nhã Nam có đăng ký xong do liên quan đến việc đề xây ra khiếu kiện đông người nên BCĐ huyện không đề nghị trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận.

⁵² Tổ chức kiểm tra đột xuất công vụ 4 đơn vị QLNN 2 đơn sự nghiệp 8 xã, thị trấn và 10 đơn vị trường học.

⁵³ Phê duyệt Đề án vị trí việc làm của 71 trường học công lập trên địa bàn huyện (24 trường Mầm non, 24 trường Tiểu học, 23 trường THCS; tiếp nhận 48 viên chức, cụ thể: 05 Kế toán (03 Kế toán cá trường Tiểu học, 02 Kế toán các trường Mầm non), 01 viên chức Y tế, 52 viên chức giáo viên (05 giáo viên cấp THCS, 30 giáo viên cấp Tiểu học, 17 giáo viên cấp mầm non; thực hiện luân chuyển các chức danh địa chính xây dựng, tài chính kế toán xã và kế toán các trường trên địa bàn.

mới, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua, xét tặng công dân ưu tú,... Việc xét khen thưởng được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng thành tích, công khai, công bằng, dân chủ, đúng quy trình thủ tục⁵⁴.

2. Công tác tư pháp, thi hành án dân sự

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm triển khai thực hiện; trong năm 2023, các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn đã tổ chức 170 hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và 42 cuộc thi thu hút hàng chục nghìn lượt người tham dự, cấp phát trên 30.000 tài liệu tuyên truyền pháp luật. Công tác hòa giải ở cơ sở được cấp ủy, chính quyền địa phương chú trọng triển khai, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 31/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở; đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ cho 948 thành viên hòa giải ở cơ sở; tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; các tổ hòa giải đã thực hiện hòa giải 111 vụ, hòa giải thành 95 vụ, đạt 85,6%. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được tăng cường, đã thực hiện kiểm tra 02 cuộc về công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được quan tâm thực hiện; đã thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành kỳ 2019-2023, tổng số văn bản còn hiệu lực thi hành là 30 văn bản, qua rà soát kiến nghị bãi bỏ 06 văn bản; đã thực hiện tự kiểm rà soát văn bản 02 lĩnh vực; thẩm định ban hành mới 03 văn bản phạm pháp luật. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch tiếp tục được tăng cường, triển khai thực hiện; các yêu cầu đăng ký hộ tịch của người dân cơ bản được giải quyết kịp thời, trong năm trên địa bàn huyện đã tiếp nhận, giải quyết trên 4.000 hồ sơ thủ tục hành chính.

Công tác thi hành án dân sự được quan tâm, đạt kết quả tích cực, phát sinh vụ việc mới giảm; năm 2023, toàn huyện phải giải quyết 1.364 vụ việc thi hành án dân sự (*phát sinh mới 1.044 vụ*); số tiền phải giải quyết trên 111,8 tỷ đồng (*phát sinh mới trên 72 tỷ đồng*); 1.173 vụ việc có điều kiện thi hành, chiếm 88%, với số tiền trên 55 tỷ đồng, chiếm 51,6%; đã thi hành xong 996 vụ việc (*giảm 1,8% so với năm 2022*), đạt tỷ lệ 84,9%; tổng số tiền đã thi hành xong trên 27,8 tỷ đồng (*tăng 70,5% so với năm 2023*), đạt tỷ lệ 50,6%. Số thi hành xong đều vượt chỉ tiêu được giao (*1,9% về việc, 3,58% về tiền*).

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. KẾT QUẢ NỔI BẬT

Tình hình kinh tế, chính trị xã hội trên địa bàn huyện ổn định; Cấp ủy,

⁵⁴ Bình xét, khen 30 đợt chuyên đề; trong đó khen thưởng đợt xuất được 02 nội dung trong công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn huyện Tân Yên; khen thưởng cho 02 cá nhân có thành tích cao trong thi đấu thể thao tại Sea games. Tổng số tiền khen thưởng được trích từ nguồn quỹ thi đua khen thưởng từ đầu năm đến nay là 1.465 triệu đồng.

chính quyền địa phương và nhân dân trong huyện đoàn kết, phát huy trí tuệ tập thể và năng lực điều hành lãnh đạo tập trung triển khai thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ mục tiêu kế hoạch giao. Công nghiệp, dịch vụ đang trên đà hồi phục, nông nghiệp từng bước tăng trưởng, một số sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu, thị trường tiêu thụ ngày càng được mở rộng; huy động nguồn lực tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hệ thống giao thông, hạ tầng công nghiệp; Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả khá, vượt dự toán tỉnh và huyện giao; triển khai thực hiện kịp thời các mô hình, dự án và giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia đạt kết quả cao; tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công và giải ngân vốn đầu tư được quan tâm, hiệu quả đầu tư công được nâng lên; môi trường đầu tư được cải thiện; thị trường lao động phục hồi, đảm bảo nguồn cung lao động. Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường có nhiều cố gắng. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội được chú trọng; an sinh xã hội được bảo đảm; các loại dịch bệnh được kiểm soát; đời sống người dân được cải thiện. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số đạt kết quả nổi bật; chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp có nhiều đổi mới, năng động và hiệu quả. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng và giải quyết KNTC đạt kết quả tích cực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo,...

Ước hết năm 2023, đã có 5/13 chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội đạt và vượt mục tiêu đại hội bao gồm chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thu ngân sách tại địa bàn, tỷ trường chuẩn quốc gia, kiên cố hóa trường lớp học, tỷ lệ gia đình, tổ dân phố, khu dân cư văn hóa và tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2025; các mục tiêu khác cơ bản hoàn thành theo tiến độ từ 70% trở lên như số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, lao động việc làm, giá trị sản xuất bình quân trên 01ha đất canh tác,....

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại hạn chế

1.1. Lĩnh vực kinh tế

Việc điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch vùng huyện còn chậm, tiến độ thực hiện một số dự án khu dân cư, đô thị bị chậm theo tiến độ quy hoạch vùng, tỷ lệ lấp đầy các khu dân cư, khu đô thị còn thấp.

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh chậm, xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện thấp (đứng thứ 10/10 huyện thành phố), Hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm được đầu tư; Công tác bồi thường, GPMB đã có nhiều biện pháp, nhưng tiến độ còn chậm, làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư các công trình, dự án và môi trường đầu tư⁵⁵. Thu hút đầu tư vào lĩnh vực sản xuất thương mại dịch vụ và các khu vực ngoài cụm công nghiệp trên địa bàn còn hạn chế.

Việc mở rộng sản xuất đối với một số loại cây trồng vụ Đông còn hạn chế

⁵⁵ Các dự án đầu tư hạ tầng CCN Đồng Đình, CCN Lãng Cao và một số dự án do huyện làm chủ đầu tư, dự án đầu tư có sử dụng đất chưa bàn giao được mặt bằng.

như: lạc, cây rau quả chế biến (ớt, dưa bao tử, cà chua bi, ...); chất lượng nông sản chưa đồng đều, thị trường tiêu thụ có thời điểm không ổn định. Dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Giá một số sản phẩm chăn nuôi bấp bênh, giá các loại vật tư đầu vào vẫn ở mức cao, do vậy, hiệu quả kinh tế của người chăn nuôi thấp, gây tâm lý lo ngại cho người chăn nuôi; xây dựng nông thôn mới nâng cao ở một số xã chưa thực chất, hoàn thành tiêu chí ở mức thấp.

Quản lý quỹ đất công ích ở một số xã, thị trấn chưa đảm bảo quy định, tỷ lệ đất công, công ích do UBND xã, thị trấn quản lý theo dõi thấp, diện tích đất công ích nằm rải rác, nhỏ lẻ gây khó khăn trong quản lý và giao cho người dân sản xuất.

Việc triển khai dự án đầu tư dự án khai thác khoáng sản đất đắp nền, đất làm gạch, cát sỏi gặp nhiều vướng mắc, tình trạng vi phạm Luật bảo vệ môi trường vẫn còn xảy ra; việc triển khai lắp đặt lò đốt rác thải sinh hoạt công nghệ theo kế hoạch năm 2023 còn chậm.

1.2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

Công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế; hạ tầng cơ sở vật chất CNTT chưa đồng bộ. Tiến độ xây dựng cơ sở vật chất các trường học đạt chuẩn quốc gia ở một số xã chậm. Hiệu quả công tác dân số - KHHGD chưa bền vững, tỷ lệ sinh con lần 3 trở lên đã giảm song còn ở mức cao; tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp chưa đạt kế hoạch đề ra.

Hoạt động khởi nghiệp, chuyển đổi số trong doanh nghiệp chưa rõ nét, việc ứng dụng công nghệ của các doanh nghiệp, người dân còn hạn chế.

Tình trạng nợ đọng, trốn đóng, không tham gia BHXH, BHYT, BHTN hoặc tham gia không đủ mức lương theo quy định đối với người lao động vẫn còn tồn tại, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện giảm.

1.3. Lĩnh vực nội chính

Công tác tự kiểm tra, giám sát của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa thường xuyên liên tục. Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở chưa nghiêm, vẫn còn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải xem xét xử lý, kiểm điểm trách nhiệm.

Công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ. Kết quả hồ sơ giải quyết trực tuyến trên cổng dịch vụ công mặc dù có tỷ lệ đạt cao nhưng chưa thực chất.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở một số nơi còn chưa đáp ứng được yêu cầu, kéo dài gây bức xúc cho người dân⁵⁶. Số người và số vụ việc khiếu nại, tố cáo có chiều hướng tăng, một số vụ việc diễn biến

⁵⁶ TT Cao Thượng, xã Quế Nham, Ngọc Vân, Hợp Đức.

phức tạp⁵⁷. Số vụ việc phát sinh tranh chấp phải thi hành án có chiều hướng gia tăng cả về số lượng và tài chính, tỷ lệ có điều kiện thi hành thấp.

Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy đối với một số cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, các cơ sở kinh doanh kết hợp nhà ở có nguy cơ cháy cao có nơi còn chưa thực sự được quan tâm, hiệu quả chưa cao. Tai nạn giao thông còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Điều kiện thời tiết năm 2023 có nhiều bất thuận, gây ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng một số cây trồng như: khoai tây, lúa, vải; giá nguyên, nhiên, vật liệu, cước, phí vận chuyển hàng hóa tăng cao; thu nhập của người dân, doanh nghiệp giảm ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và tiêu thụ các sản phẩm.

Sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp vật liệu xây dựng, doanh nghiệp vừa và nhỏ vẫn gặp nhiều khó khăn, nguồn cung nguyên vật liệu san lấp còn hạn chế, giá thành một số vật liệu đầu vào tăng cao, các đơn hàng sản xuất và thị trường tiêu thụ sản phẩm giảm;

Hệ thống cơ chế, chính sách từ Trung ương chưa đồng bộ, thiếu tính ổn định, một số nội dung còn chưa được quy định rõ ràng, chi tiết gây khó khăn, lúng túng cho quá trình thực hiện như các quy định về hỗ trợ đầu tư, sửa đổi các nghị định về đất đai, xây dựng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Năng lực chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị có mặt còn hạn chế; chưa quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và triển khai các nhiệm vụ được giao; chưa chủ động nắm bắt, kiểm tra, đôn đốc dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao còn chậm, muộn.

Công tác tham mưu chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ nông nghiệp, nông thôn tại các xã, thị trấn chưa kịp thời, quyết liệt; các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; định hướng phát triển sản xuất chậm đến được với người dân, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các Chương trình, dự án trên địa bàn huyện.

Công tác dồn đổi ruộng, đất nông nghiệp ở một số xã không thành, không chỉnh lý và cấp giấy chứng nhận sau dồn đổi, để lại nhiều vấn đề trong xác định nguồn gốc, quy chủ đất khi thực hiện công tác đền bù, hỗ trợ tái định cư thực hiện các dự án trên địa bàn. Lực lượng cán bộ, công chức, viên chức ở các đơn vị, UBND các xã, thị trấn trực tiếp làm nhiệm vụ GPMB còn thiếu, quy trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư và cưỡng chế dài, phức tạp, ảnh hưởng đến quyền lợi trực tiếp của nhiều người.

Cơ chế chính sách và TTHC thường xuyên thay đổi nên việc cập nhật, nắm bắt các thủ tục hành chính chưa được kịp thời, một bộ phận công chức, viên

⁵⁷ Xã Phúc Sơn, Đại Hóa, Quang Tiến, Tân Trung, TT Cao Thượng.

chức chưa xác định được đúng vai trò, trách nhiệm của mình trong việc giải quyết công việc, còn giải quyết công việc theo thói quen, trình độ chuyên môn và công nghệ thông tin còn hạn chế; người dân chưa chủ động trong tiếp cận và thực hiện quy trình dịch vụ công.

Tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tham mưu và tháo gỡ vướng mắc trên một số lĩnh vực chưa cao. Năng lực, trách nhiệm một bộ phận cán bộ còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; quá trình thực hiện một số nhiệm vụ thiếu đơn đốc, kiểm tra.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng, đẩy mạnh tiến độ thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Dự báo năm 2024, tình hình kinh tế thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, kinh tế trong nước, trong tỉnh và trên địa bàn huyện ổn định nhưng chưa có sự bứt phá mạnh mẽ, sức ép từ đầu tư phát triển hạ tầng xã hội, các vấn đề về môi trường, an ninh trật tự ngày càng tăng, thiên tai dịch bệnh, biến đổi khí hậu tiềm ẩn nhiều nguy cơ tác động xấu đến sản xuất và đời sống người dân,... đòi hỏi các cấp, các ngành, nhân dân nỗ lực phấn đấu, tận dụng tốt cơ hội, phát huy các kết quả đạt được những năm qua vượt qua khó khăn, thách thức, tạo động lực cho tăng trưởng, phát triển trong năm 2024.

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung

Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế của huyện theo hướng phát triển toàn diện cả công nghiệp, nông nghiệp, thương mại và dịch vụ. Quyết liệt cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế- xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu, cụm công nghiệp,... tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế; cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; làm tốt công tác thông tin, truyền thông tạo đồng thuận xã hội.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

- (1). Tốc độ tăng giá trị sản xuất: 10,5%.
- (2). Cơ cấu kinh tế (*giá hiện hành*): Nông, lâm nghiệp thủy sản 23,5%,

Công nghiệp xây dựng 49,8%, Thương mại - dịch vụ 26,7%.

(3). Giá trị sản xuất bình quân đầu người: 121 triệu đồng.

(4). Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha canh tác: 173 triệu đồng.

(5). Xây dựng nông thôn mới: Có 02-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 15 thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

(6). Thu ngân sách trên địa bàn: 885,8 tỷ đồng (*trong đó, không tính tiền sử dụng đất là 160,8 tỷ đồng*).

(7). Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: 4.290 tỷ đồng.

(8). Tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 100%, tỷ lệ trường chuẩn quốc gia 100%, trường chuẩn mức độ 2 đạt 35,2% (tăng 02 trường chuẩn mức độ 2 so với năm 2023). Huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt trên 31%.

(9). Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80%.

(10). Số lao động được tạo việc làm mới 3.200 người.

(11). Tỷ lệ hộ nghèo 1,52% (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025*).

(12). Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn 99,8%; Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đến 2030 là 18%.

(13). Mức giảm tỷ lệ sinh: 0,04‰.

(14). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: thể nhẹ cân 10,5%, thể thấp còi 19,2%. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt 40%.

(15). Danh hiệu văn hóa: Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu GĐVH 91,7%; Tỷ lệ đơn vị đạt danh hiệu LVH-KPVH cấp huyện 86,7%; Tỷ lệ cơ quan đạt danh hiệu văn hóa 93,2%.

(16). Tỷ lệ thu gom chất thải ở nông thôn: 93%; Tỷ lệ rác thải nông thôn được xử lý: 96%. Tỷ lệ rác thải ở thị trấn được thu gom: 98,5%; Tỷ lệ rác thải ở thị trấn được xử lý: 98%.

(17). Kiểm chế TNGT, phấn đấu giảm TNGT trên cả 3 tiêu chí "*số vụ, số người chết, số người bị thương*".

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế

Người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả, vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bám sát sự chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện phù hợp tình hình thực tiễn của cơ quan, địa phương, đơn vị. Tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ đạo bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành.

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh: Tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 37-KH/HU ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cấp huyện (DDCI) trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Tăng cường sự phối hợp, kịp thời giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc cho doanh nghiệp theo tinh thần linh hoạt, sáng tạo, thông thoáng, dân chủ. Tăng cường công tác phối hợp hậu kiểm các dự án đầu tư đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong hoạt động đầu tư.

Phát triển công nghiệp, hạ tầng công nghiệp: tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Kế hoạch số 48-KH/HU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030 nhằm phát triển công nghiệp quy mô, tập trung theo đúng định hướng phát triển công nghiệp, cơ bản hoàn thành đầu tư hạ tầng CCN Lãng Cao, CCN Đồng Đình, tổ chức GPMB bàn giao cho chủ đầu tư thi công hạ tầng CCN Ngọc Vân, Ngọc Châu và Khu công nghiệp Phúc Sơn; tập trung đầu tư hạ tầng đô thị, dịch vụ phụ cận khu, cụm công nghiệp nhằm gắn kết, đồng bộ công nghiệp với đô thị, dịch vụ.

Phát triển nông nghiệp, thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nông nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; triển khai thực hiện các chính sách phát triển các sản phẩm chủ lực theo quy trình sản xuất tiên tiến (VietGap, GlobalGap, hữu cơ...), sản xuất theo chuỗi giá trị và các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung đảm bảo chất lượng ATTP, ứng dụng công nghệ cao. Mở rộng diện tích sản xuất sản phẩm chủ lực, đặc trưng của huyện: rau quả thực phẩm, cây ăn quả, cây dược liệu, lợn thịt, gà thịt. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, kết nối thị trường, quảng bá sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực gắn với thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ trong sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết HĐND tỉnh, huyện. Tăng cường giám sát và kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc. Quan tâm hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, xây dựng trang thông tin điện tử giới thiệu sản phẩm, bán hàng trực tuyến; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý xuất xứ hàng hóa; hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, bao bì hàng hóa, xây dựng sản phẩm OCOP...phân đầu năm 2024 có trên 10 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên; Đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm.

Phát triển thương mại, dịch vụ: thực hiện Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tập trung hỗ trợ, phát triển một số loại dịch vụ có tiềm năng, lợi thế và các dịch vụ hỗ trợ đáp ứng yêu cầu phát triển của kinh tế thị trường, nhu cầu của xã hội như dịch vụ nhà hàng, khách sạn lưu trú, vận tải, kho bãi, tài chính,...; khai thác ít nhất 3 tour du lịch kết hợp giữa du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng nông thôn, thu hút khoảng 58.000 lượt khách tham quan, cải tạo, tu bổ di tích, thu hút đầu tư khai thác các tuyến du lịch tâm linh sinh

thái, du lịch cộng đồng; tiếp tục thực hiện hiện kế hoạch thu hút đầu tư vào các khu vực thương mại dịch vụ đã quy hoạch nhằm phục vụ nhu cầu của người dân.

Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công: Quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Đề án tăng thu ngân sách Nhà nước tại Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 04-CT/HU ngày 02/4/2021 về việc tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác thu NSNN trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 28/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện về thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng và giảm nợ đọng trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025. Chủ động đánh giá, phân tích giám sát chặt chẽ các nguồn thu hiện tại, đôn đốc về thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân còn nợ đọng tiền thuê đất, tiền thuế, tiền sử dụng đất nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách; đồng thời, khai thác triệt để các nguồn thu mới; phân đầu hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu về tài chính, NSNN, nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2024; đảm bảo thực hiện kịp thời các nhiệm vụ chi, siết chặt quản lý điều hành ngân sách và quản lý tài sản công, triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tập trung giảm nợ xây dựng cơ bản. Thực hiện nghiêm chế độ công khai tài chính ngân sách nhà nước, công khai dự toán, quyết toán ngân sách tại các đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định, thực hiện tốt thanh tra, kiểm tra chấp hành của đơn vị về công tác tài chính, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

Tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị: Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; tập trung hoàn thành một số dự án trọng điểm⁵⁸; đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các tuyến đường giao thông, mở rộng không gian mới để phát triển công nghiệp, dịch vụ, tăng cường kết nối liên huyện⁵⁹; hoàn thành thủ tục đầu tư đề khởi công đối với các dự án mới⁶⁰. Nâng cao trách nhiệm trong bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt là quản lý, quy hoạch hành lang an toàn giao thông những tuyến đường cũ, khu dân cư tập trung đã hình thành (thị tứ) ngoài đô thị; đầu tư phát triển giao thông nông thôn gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; bám sát các cơ quan tinh tranh thủ các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phân đầu trong năm 2024 triển khai thực hiện dự án sản xuất nước sạch tập trung phục vụ cho các xã tại địa bàn huyện.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 103-KL/TU ngày 09/6/2021 về tiếp

⁵⁸ Công trình Chiếu sáng từ thị trấn Cao Thượng đi Quế Nham, Đường nội thị, Đường Công mọt đi công mằm, đường từ QL.17 đi Quế Nham...

⁵⁹ Dự án Đường từ Quế Nham đi Thành phố Bắc Giang, Đường liên xã từ QL.17 (đoạn gần thị trấn Nhã Nam) đi Phúc Sơn, Đường từ ĐT. 295 đi ĐT.297, nâng cấp cải tạo đường tỉnh 295 đoạn từ Bến Tuần Hợp Đức đi Cầu Treo Bi, Công trình nhà trung tâm hội nghị huyện, sân vận động huyện, cải tạo đường Cao Xá- Lam Cốt.

⁶⁰ Đường kết nối từ ĐT 294 đi ĐT 398B (đoạn Phúc Đình xã Phúc Hòa đi xã Liên Chung - đầu nối đường ĐT 398B), huyện Tân Yên (giai đoạn 1: đường QH từ trường TH Liên Chung đi ĐT 398B); Đường QH từ TL295 đi đường Cao Thượng - Phúc Hòa, huyện Tân Yên (giai đoạn 1); Chinh trang HL via hệ đường QL17, xã Quế Nham, huyện Tân Yên; Khu thể thao huyện Tân Yên (giai đoạn 1).

tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Đầu tư hạ tầng đô thị tại thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam, định hướng mở mới các tuyến đường, hạ tầng khung đô thị nằm trong quy hoạch thị trấn Bỉ (Ngọc Thiện), thị trấn Việt Lập. Tập trung đôn đốc, tháo gỡ khó khăn cho chủ đầu tư hoàn thành một số dự án khu đô thị, khu dân cư.

Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết làm cơ sở triển khai các dự án; nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về thiết kế quy hoạch và thiết kế kiến trúc xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc.... Tăng cường đôn đốc, kiểm tra và quản lý việc cấp phép xây dựng và quản lý sau cấp phép, xử lý nghiêm các vi phạm; nâng cao chất lượng công tác thẩm định báo cáo, thiết kế- dự toán,...

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, thực hiện tốt Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các nghị định của Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn NSNN; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan chuyên môn trong việc lập, thẩm định dự án đầu tư. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường: Duy trì thực hiện hiệu quả các chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy, của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường như: Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020, Kết luận số 120-KL/TU ngày 8/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020, Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của BTV Tỉnh ủy về huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 22/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường quản lý quỹ đất nông nghiệp công ích.

Triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quyết liệt thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án phát triển KT-XH (bao gồm cả dự án đầu tư công và dự án có vốn ngoài ngân sách Nhà nước); Đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp Giấy CNQSD đất, chỉnh lý biến động đất đai gắn với xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai; hoàn thành việc lập hồ sơ quản lý quỹ đất công ích theo quy định.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của toàn xã hội trong bảo vệ môi trường. Duy trì hoạt động hiệu quả các lò đốt rác công nghệ cao đã được lắp đặt để xử lý cơ bản rác thải trên địa bàn.

Quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác khoáng sản, cát, sỏi. Sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nhất là giải quyết các thủ tục hành chính đối với tổ chức và công dân trong thực hiện quyền, nghĩa vụ về đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, các vấn đề nổi cộm bức xúc phát sinh liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

2. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa- xã hội

Nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo: tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy của các cấp học. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm trái quy định, lạm thu, chi trong các trường học. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học theo hướng chuẩn hoá, kiên cố hoá trường lớp học. Tập trung chỉ đạo thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa ở các bậc học. Chú trọng xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm tạo bước chuyển biến mới về chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các nhà trường; đẩy mạnh huy động trẻ nhà trẻ ra lớp các loại hình công lập và nhóm trẻ xã hội hóa. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Tỉnh ủy về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động; Quan tâm hơn nữa công tác đào tạo nghề; nâng cao tỷ lệ học sinh học nghề khi hết lớp 9 tăng bình quân năm sau cao hơn năm trước 2-3%; tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025.

Phát triển văn hóa xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, chú trọng thực hiện chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội: Làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm; Tiếp tục bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh để phát triển du lịch nhất là Khu du lịch Tâm linh - Sinh thái Núi Dành và chùa Tứ Giáp - Khu lưu niệm 6 điều Bác Hồ dạy CAND; 12 điểm di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt, Đồi văn hóa kháng chiến, Khu tâm linh sinh thái Núi Dành, khu di tích Đình Chùa- Hả, Đền thờ Lương Văn Năm,... Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa. Duy trì các phong trào thể dục thể thao quần chúng và tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao huyện nhằm nâng cao chất lượng thể thao thành tích. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước và hành chính công phục vụ người dân cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, người dân. Chủ động nắm chắc tình hình đời sống của nhân dân, nhất là đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên cơ sở thực hiện các dự án phát triển kinh tế, tiểu dự án hỗ trợ việc làm.

Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y dược tư nhân; tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT, duy trì và phát triển bền vững đối tượng tham gia BHYT; Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH, đặc biệt là đối tượng tham gia tự nguyện. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hành nghề y, dược tại các cơ sở y, y học cổ truyền, dược, thẩm mỹ trên địa bàn.

3. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu không để bị động bất ngờ; nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương, kịp thời phối hợp tham mưu xử lý có hiệu quả các tình huống, bảo đảm giữ vững ổn định về chính trị, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế- xã hội.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập Khu vực phòng thủ chiến đấu cấp huyện năm 2024, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng; triển khai xây dựng các hạng mục công trình trong căn cứ chiến đấu theo đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức tốt các mặt bảo đảm trên các lĩnh vực, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đơn vị của tỉnh để tổ chức luyện tập và thực hành diễn tập Khu vực Phòng thủ; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiềm chế, không để tội phạm gia tăng; đẩy lùi nạn trộm cắp, cờ bạc, ma túy. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn; xử lý nghiêm các phương tiện vận tải vi phạm trên địa bàn.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 31/12/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở, Nghị quyết số 19-NQ/HU ngày 05/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

Triển khai phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở thực sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng và đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ công vụ, bảo đảm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết các công việc cho tổ chức, công dân... Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành. Triển khai thực hiện tốt các chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo mô hình một cửa, một cửa liên thông, xây dựng chính quyền thân thiện, giảm bớt đầu mối, rút ngắn thời gian giải quyết cho tổ chức, công dân; thực hiện đầy đủ các quy trình, nội dung kiểm soát thủ tục hành chính.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng; làm tốt công tác tiếp công dân; tập trung chỉ đạo phân loại, xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền; công khai, minh bạch thông tin về tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính và thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và ý thức chấp hành pháp luật của mỗi cá nhân và cộng đồng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra.

5. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; thực hiện hiệu quả các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển KT-XH hằng năm và 5 năm (2021-2025). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức, nhất là truyền truyền trên các Trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

Phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội trong hệ thống chính trị để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, hội viên tham gia xây dựng, phát triển kinh tế- xã hội. Nâng cao chất lượng trong công tác phối hợp xử lý các vấn đề xã hội, thực hiện các mô hình điểm,..coi trọng công tác sơ, tổng kết, nhân rộng điển hình nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2024 đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh, Sở KH&ĐT tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, các chuyên viên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Toàn